

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 08/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Dân Tiên và bà Bùi Thị Cẩm

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thái – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phố tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Trục – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phố và Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ, Tòa án nhân dân thị xã Đ xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/HSST ngày 16/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Tôn Thành L- sinh ngày 07/6/1996 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tôn Hưng T – sinh năm 1967 và bà Võ Thị T1 - sinh năm 1975; Vợ: Trần Thị T2 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Anh D- sinh ngày 26/3/1990 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn T3 (Chết) và bà

Huỳnh Thị T4 - sinh năm 1954; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Mai Văn T5 – sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Anh Đinh Trọng Á – sinh năm 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn M – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Ngọc Đ – sinh năm 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 03/5/2024, Trần Anh D đang ở nhà tại thôn V, xã P, thị xã Đ dùng tài khoản Zalo có tên “Dũng T6” liên lạc với Tôn Thành L qua tài khoản Zalo có tên “L” trao đổi việc góp tiền mua ma túy đem về phường P để cùng sử dụng (L đang đi biển vào bán cá tại cảng cá T thuộc phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng). Sau đó, D dùng số tài khoản 040047236403 của Ngân hàng S, mang tên Trần Anh D chuyển đến số tài khoản 0337153457 của Ngân hàng M2, mang tên Tôn Thành L với số tiền 2.000.000 đồng và L góp vào 1.000.000 đồng để mua ma túy. L nhắn số điện thoại “0935659907” của một người đàn ông làm nghề chạy xe ôm ở gần cảng cá T qua cho D để liên lạc hỏi mua ma túy, Trần Anh D điện thoại cho người chạy xe ôm hỏi mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng và xin thêm 02 cái nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy đá) thì người này đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tôn Thành L liên lạc với người chạy xe ôm, người này hẹn L đến khu vực cây xăng N ở gần cảng cá T, thành phố Đà Nẵng để giao ma túy. Sau đó L đến điểm hẹn thì người đàn ông này đưa cho L 01 túi ni lông bên trong chứa ma túy và 02 nỏ thủy tinh, L đưa 1.000.000 đồng tiền mặt và chuyển 2.000.000 đồng vào số tài khoản 1040612807 ngân hàng V1 cho người chạy xe ôm. Mua ma túy xong, L cất ma túy vào trong ví rồi đến nhà nghỉ T10 ở gần cảng cá T để ngủ, nghỉ. Đến sáng ngày 04/5/2024, Tôn Thành L

đi xe khách từ thành phố Đà Nẵng về nhà, khi về đến đoạn đường QL1A thuộc TDP T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì bị Tổ công tác của Đoàn Biên phòng S1 phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tạm giữ trong người của L 01 túi ni lông chứa ma túy và 02 nỏ thủy tinh cùng nhiều đồ vật, tài liệu có liên quan

Tại bản cáo trạng số: 54/CT - VKS –ĐP ngày 15/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố các bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đề nghị:

Đối với bị cáo: Tôn Thành L: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 01 (năm), 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Đối với bị cáo: Trần Anh D: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo từ 01 (năm), 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Thành L1: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử bị cáo 12 tháng tù.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Để thỏa mãn mục đích cá nhân nên vào ngày 03 tháng 5 năm 2024, bị cáo Tôn Thành L đã có hành vi góp số tiền 1.000.000 đồng và Trần Anh D góp số tiền 2.000.000 mua ma túy đem về phường P để cùng sử dụng, đến ngày 04 tháng 5 năm 2024 bị cáo Tôn Thành L đem ma túy từ Đà Nẵng về phường P để cùng D sử dụng thì bị Đồn Biên phòng S1 phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 1.11gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hành vi của bị cáo tàng trữ 1,11 gam ma túy loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét các bị cáo là công dân Việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do ý thức xem thường pháp luật, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân nên đã dẫn các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội. Hội đồng xét xử nghĩ nên xử phạt các bị cáo với mức án phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội đối với các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân của các bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo Trần Anh D có thành tích trong việc cứu nạn, cứu hộ trên biển nên được UBND huyện L tặng Giấy khen, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có ông nội được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, có cha được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và mẹ tặng Huân

chương kháng chiến hạng nhì nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Mặc dù bị cáo Trần Anh D có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nhưng bị cáo là người rủ rê, đề xướng. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau nên cần xử các bị cáo cùng mức án.

[5] Đối với người đàn ông chạy xe ôm ở gần cảng cá T, thành phố Đà Nẵng là người đã bán ma túy cho bị can Tôn Thành L, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã tiến hành xác minh và chuyển thông tin cho Cơ quan CSĐT Công an quận S tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

[6] Theo bị cáo Tôn Thành L khai nhận sau khi mua ma túy vào chiều tối ngày 03/5/2024, L mang số ma túy này đến nhà nghỉ T10 ở gần cảng cá T, thành phố Đà Nẵng, sau đó cùng sử dụng ma túy với Đinh Trọng Â, Nguyễn Ngọc Đ, Mai Văn T5, Nguyễn Văn M1 là những người cùng đi biển với L. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Đối với hành vi tàng trữ 02 (hai) nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) của bị cáo Tôn Thành L thì không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thị xã Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với Tôn Thành L về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong mã số PS3 2027680 bên trong có 0,88 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định ;

+ 01 (một) ống thủy tinh dài 18cm, cong một đầu, đã qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm, cong một đầu, một đầu được quấn băng keo màu đen, sau giám định được hoàn trả trong bì niêm phong mã số PS3 23039965;

+ 01 (một) lọ hình trụ bằng nhựa, trong suốt có màu xanh, kích thước cao 07cm, đường kính đáy 04cm, nắp có cắm một ống hút bằng nhựa, màu xanh dài 28cm;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau điện thoại có chữ OPPO, đã qua sử dụng, được niêm phong trong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, CÔNG AN THỊ XÃ ĐỨC PHỒ”, có chữ ký xác nhận của ông Đặng Văn V, Nguyễn Trung T7, Võ Tấn Đ1, Tôn Thành L và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau điện thoại có chữ OPPO, đã qua sử dụng, được niêm phong trong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, CÔNG AN THỊ XÃ ĐỨC PHỒ”, có chữ ký xác nhận của ông Võ Tấn T8, Nguyễn Thành T9, Nguyễn Ngọc Đ2, Trần Anh D và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2024 giữa Công an thị xã Đ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ)

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét đề nghị của Viện kiểm sát có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Tôn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Tôn Thành L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2024

2/ Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Anh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2024.

3/Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong mã số PS3 2027680 nên trong có 0,88 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định;

+ 01 (một) ống thủy tinh dài 18cm, cong một đầu, đã qua sử dụng; 01 (một) ống thủy tinh dài 20cm, cong một đầu, một đầu được quấn băng keo màu đen, sau giám định được hoàn trả trong bì niêm phong mã số PS3 23039965;

+ 01 (một) lọ hình trụ bằng nhựa, trong suốt có màu xanh, kích thước cao 07cm, đường kính đáy 04cm, nắp có cắm một ống hút bằng nhựa, màu xanh dài 28cm;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau điện thoại có chữ OPPO, đã qua sử dụng, được niêm phong trong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, CÔNG AN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ”, có chữ ký xác nhận của ông Đặng Văn V, Nguyễn Trung T7, Võ Tấn Đ1, Tôn Thành L và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ.

+ 01 (một) điện thoại di động màu xanh, mặt sau điện thoại có chữ OPPO, đã qua sử dụng, được niêm phong trong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, CÔNG AN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ”, có chữ ký xác nhận của ông Võ Tấn T8, Nguyễn Thành T9, Nguyễn Ngọc Đ2, Trần Anh D và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2024 giữa Công an thị xã Đ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ)

4/Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Tôn Thành L, Trần Anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an TX.Đức Phổ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Minh Kha

- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.